

Số: 157/BC-UBND

Nhơn Hưng, ngày 22 tháng 7 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình quản lý, sử dụng đất rừng trên địa bàn phường (Thời kỳ từ năm 2019 đến năm 2023)

Kính gửi: Thanh tra tỉnh An Giang

Thực hiện Quyết định số 66/QĐ-TTT ngày 06/6/2024 của Chánh Thanh tra tỉnh về thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật về quản lý, sử dụng đất rừng trên địa bàn tỉnh; UBND phường Nhơn Hưng báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Cơ cấu sử dụng đất của phường (loại đất, diện tích, tỷ lệ %):

Tổng diện tích đất tự nhiên 1912,18 ha; trong đó, diện tích đất rừng trồng tập trung quy hoạch cho lâm nghiệp là 159,9986 ha (làm tròn 160 ha); chiếm 9,85% đất nông nghiệp.

2. Khái quát về tình hình về quản lý, sử dụng đất rừng, đất lâm nghiệp và đo đạc bản đồ đất rừng, đất lâm nghiệp trên địa phương:

- Đối với rừng sản xuất ở đồng bằng được giao cho các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình, gồm: Công ty Cổ phần tập đoàn xây dựng Thành Đô, phường Nhơn Hưng, thị xã Tịnh Biên, hợp đồng với văn phòng Tỉnh ủy An Giang.

3. Báo cáo khái quát về tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ và những vấn đề chính liên quan đến kết quả quản lý, khai thác và sử dụng đất rừng:

3.1. Khái quát về tổ chức, hoạt động, chức năng, nhiệm vụ: không

3.2. Những vấn đề chính liên quan đến kết quả quản lý, khai thác và sử dụng đất rừng:

3.2.1. Đã được giao: 159,9986 ha (làm tròn 160 ha)(cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) đất rừng Nhơn Hưng.

3.2.2. Chưa được giao: không

3.2.3. Cho thuê (hợp tác liên doanh):

Hiện nay rừng Tràm trên địa bàn phường Nhơn Hưng có diện tích: 159,9986 ha (làm tròn 160 ha) do văn phòng tỉnh ủy quản lý hợp tác liên doanh với công ty cổ phần tập đoàn xây dựng Thành Đô (gọi tắt công ty Thành Đô).

Từ lúc công ty Thành Đô nhận giao đất rừng đến nay, có làm cầu treo nối vào dự án, mua 1200 m² đất trước dự án (tiếp giáp cầu treo và kênh Vĩnh Tế, cải tạo hệ sinh thái. Trong đó: khai phá rừng tạp củ, trồng lại rừng tràm bông vàng mới và trồng mới tràm nội toàn khu nhưng không rõ diện tích, đắp đê bao toàn khu. Trồng một số loại cây ăn trái như Mít, dứa, chuối, chùm ruột, Cà na... nhưng không phát triển.

Vào năm 2020 Công ty Thành Đô ngưng cung cấp nước từ rừng Tràm cho các hộ dân xung quanh khu đất. UBND phường Nhơn Hưng có báo cáo số 83/BC-UBND ngày 09/06/2020 về sự việc này đến UBND huyện Tịnh Biên. Sau đó được xử lý như sau:

UBND huyện Tịnh Biên có biên bản về việc khai thông hệ thống đường nước để phục vụ sản xuất lúa liên quan đến Công ty Thành Đô (có biên bản ngày 02/12/2020).

Ngày 14/04/2021 phòng Nông nghiệp kết hợp với UBND xã Nhơn Hưng có buổi làm việc với công ty Thành Đô về việc bàn phương án lấy nước cho nông dân giáp ranh tại khu sinh thái Thành Đô (có biên bản)

Ngày 19/04/2021 phòng Nông nghiệp có báo cáo số 51/BC-PNN về kết quả làm việc với công ty Thành Đô về việc cung cấp nước tưới cho nông dân cấp ranh đê bao tràm Nhơn Hưng.

Ngày 09/11/2021 công ty Thành Đô gửi công văn số: 223/HC-TĐ về việc ngưng cung cấp nước cho hộ dân khu sinh thái Thành Đô – An Giang tại xã Nhơn Hưng.

Từ cuối năm 2021 có 02 đoàn khảo sát là Văn phòng Tỉnh ủy và UBND tỉnh An Giang do đồng chí Trần Anh Thư – Phó Chủ tịch UBND tỉnh An Giang dẫn đầu cùng các ngành tỉnh có liên quan khảo sát về việc lấy nước từ rừng tràm bơm tưới cho các hộ sản xuất nông nghiệp tiếp giáp rừng tràm nhưng phía lãnh đạo công ty Thành Đô nhiều lần vắng mặt.

Năm 2022 UBND xã Nhơn Hưng tiếp tục báo cáo đến UBND huyện Tịnh Biên tại báo cáo số 117/BC-UBND ngày 02/08/2022 về việc Công ty Thành Đô ngưng cung cấp nước bơm tưới lúa cho nông dân giáp ranh và xin ý kiến xử lý trong thời gian tới.

Từ khi công ty Thành Đô tiếp nhận đất rừng đến nay chỉ thực hiện một số việc nói trên của công ty. Chưa phối hợp với địa phương về tạo việc làm cho người dân. Mặt khác từ khi đắp hệ thống đê bao toàn khu bị ảnh hưởng đến việc bơm tưới phục vụ sản xuất lúa của người dân khoảng 25 ha đất khu vực tiếp giáp rừng tràm. Nên địa phương đã đề xuất cấp trên, đến nay đã xây dựng hệ thống kênh dẫn nước bê tông và nạo vét mở rộng để phục vụ bơm tưới cho nông dân.

Hiện nay so với trước khi được Văn phòng Tỉnh ủy hợp tác liên doanh thì công ty Thành Đô vẫn chưa đầu tư để thực sự phát triển thành khu du lịch sinh thái để thu hút khách tham quan và tạo việc làm cho lao động tại địa phương.

3.2.4. Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 159, 9986 ha do Công ty Cổ phần tập đoàn xây dựng Thành Đô – phường Nhơn Hưng (*Hợp tác liên doanh với Văn phòng Tỉnh ủy An Giang*): 159,9986 ha (làm tròn 160 ha).

II. NỘI DUNG CỤ THỂ

2.1. Các văn bản pháp luật liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất rừng, đất lâm nghiệp (của Trung ương và cả địa phương):

2.1.1. Trung ương:

- Luật Đất đai ngày 29/11/2013.
- Luật Lâm nghiệp ngày 15/11/2017 .
- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.
- Nghị định số 168/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 của Chính phủ Quy định về khoán rừng, vườn cây và diện tích mặt nước trong các Ban Quản lý rừng đặc dụng, rừng phòng hộ và công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên nông, lâm nghiệp Nhà nước.
- Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
- Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.
- Quyết định số 38/QĐ-TTg ngày 14/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành một số chính sách bảo vệ, phát triển rừng và đầu tư hỗ trợ kết cấu hạ tầng, giao nhiệm vụ công ích đối với các công ty nông, lâm nghiệp.
- Quyết định số 886/QĐ-TTg ngày 16/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai 2016-2020.
- Quyết định số 809/QĐ-TTg ngày 12/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021-2025.
- Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025.
- Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý rừng bền vững.

2.1.2. Địa phương:

- Quyết định số 275/QĐ.UB ngày 23/6/1992 của UBND tỉnh An Giang Ban hành chính sách trồng và bảo vệ rừng phòng hộ trên núi.
- Quyết định số 20/2009/QĐ-UBND ngày 02/6/2009 của UBND tỉnh An Giang Ban hành quy định về quản lý , bảo vệ rừng và sử dụng đất lâm nghiệp trên

địa bàn tỉnh An Giang.

- Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Quy định về Quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, bảo tồn thiên nhiên, sử dụng rừng, gây nuôi động vật rừng và quản lý đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Quyết định số 83/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh An Giang Bãi bỏ một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

- Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 31/8/2020 của UBND tỉnh An Giang Bãi bỏ Quyết định số 44/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012 và Quyết định số 83/2017/QĐ-UBND ngày 30/11/2017 của UBND tỉnh An Giang .

- Quyết định số 1165/QĐ-UBND ngày 25/5/2020 của UBND tỉnh An Giang phê duyệt Phương án rà soát, chuyển đổi đất, rừng phòng hộ đầu nguồn ít xung yếu sang quy hoạch phát triển rừng sản xuất gắn với điều chỉnh quy hoạch ba loại rừng trên địa bàn tỉnh An Giang.

2.2. Công tác quản lý, sử dụng đất rừng, đất lâm nghiệp; xây dựng nhà ở, các công trình trên đất rừng, đất lâm nghiệp; công tác đo đạc bản đồ đất rừng, đất lâm nghiệp:

2.2.1. Về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất rừng:

2.2.1.1. Quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện việc lập và phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất rừng, đất lâm nghiệp: không

2.2.1.2. Nêu các văn bản phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các lần được điều chỉnh của cấp huyện, tỉnh (Lập bảng thống kê các văn bản kèm theo báo cáo): không

2.2.1.3. Thống kê các văn bản được UBND tỉnh phê duyệt, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cho các huyện, thành phố, thị xã (Lập bảng thống kê các văn bản kèm theo báo cáo):

*** Quy hoạch sử dụng đất:**

- Quyết định số 1932/QĐ-UBND ngày 10/8/2018 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang.

- Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh An Giang về phê duyệt quy hoạch sử dụng đất huyện Tịnh Biên giai đoạn 2021 – 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu huyện Tịnh Biên (nay là thị xã Tịnh Biên).

*** Kế hoạch sử dụng đất:**

- Năm 2019, được phê duyệt theo Quyết định số 3225/QĐ-UBND ngày 17/12/2018 của UBND tỉnh An Giang.

- Năm 2020, được phê duyệt theo Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND tỉnh An Giang.

- Năm 2021, được phê duyệt theo Quyết định số 3099/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh An Giang.

- Năm 2022, được phê duyệt theo Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 31/12/2021.

- Năm 2023, được phê duyệt theo Quyết định số 3194/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh An Giang.

2.2.2. Việc thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất:

* **Tổng số dự án được Tỉnh thu hồi, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để sử dụng vào các mục đích khác trên địa bàn:** Không.

* **Tình hình triển khai của các dự án:** Không.

* **Tổng số các dự án đang tồn tại về bồi thường, giải phóng mặt bằng, nguyên nhân tồn tại:** Không có.

2.2.3. Việc giao rừng, khoán trồng rừng, việc chuyển đổi, chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng rừng: không

2.2.4. Việc đăng ký quyền sử dụng đất, lập và quản lý hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất của tổ chức và cá nhân đối với đất rừng, đất lâm nghiệp: Không.

2.2.5. Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai, khoán trồng rừng, chuyển đổi, chuyển nhượng, chuyển mục đích sử dụng rừng, cho thuê dịch vụ môi trường rừng... của các tổ chức, cá nhân: Không.

2.2.6. Việc xử lý các vi phạm liên quan đến quản lý, sử dụng đất rừng; việc bảo vệ, sử dụng và phát triển rừng: không

2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra:

2.3.1. Công tác thanh tra: Không.

2.3.2. Công tác kiểm tra: không

III. TỰ NHẬN XÉT, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đánh giá chung những mặt đã làm được, những mặt còn tồn tại hạn chế trong công tác quản lý, sử dụng đất rừng; bảo vệ, phát triển rừng:

1.1. Những mặt làm được:

Được sự quan tâm chỉ đạo của Đảng Ủy và Ủy ban nhân dân phường trong công tác quản lý, bảo vệ rừng. Sự đồng thuận, ủng hộ cao của người dân trong công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về pháp luật bảo vệ rừng.

1.2. Những mặt tồn tại, hạn chế:

- Lực lượng chuyên môn trong bảo vệ rừng còn thiếu, cán bộ phụ trách lĩnh vực bảo vệ rừng chưa có chuyên môn sâu. Phương tiện và dụng cụ phục vụ chữa cháy không được đảm bảo khi xảy ra cháy rừng.

- Nguồn kinh phí hỗ trợ cho các hoạt động bảo vệ rừng, tuần tra truy quét chống phá rừng, phòng cháy chữa cháy rừng còn thấp nên chưa mang lại hiệu quả.

2. Nêu các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các quy định của pháp luật về đất đai nói chung, đất rừng, đất lâm nghiệp nói riêng; quản lý, bảo vệ rừng: không

3. Những kiến nghị, đề xuất

Có nguồn kinh phí phù hợp cho các hoạt động bảo vệ, tuần tra truy quét chống phá rừng, phòng cháy chữa cháy rừng.

Trên đây là báo cáo về tình hình quản lý, sử dụng đất rừng trên địa bàn phường (thời kỳ từ năm 2019 đến năm 2023) của Ủy ban nhân dân phường Nhơn Hưng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kinh tế thị xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thành Bảo